TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2022/HS-ST
Ngày: 10-5-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Long
2. Ông Đinh Hữu Luynh

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lê Thị Phúc; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 10/5/2022, tại Hội trường nhà văn hóa xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/HSST ngày 15/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 25/4/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Hữu Q**; Tên thường gọi: Út; Sinh năm 1991 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: thôn NH 2, xã KĐ, Đơn Dương, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: chạy xe ba gác; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Phan Văn N, sinh năm 1941 và con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1957 hiện ở KĐ, Đơn Dương; Anh, em ruột: có 02 người, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1991, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Trần Thị Hoàng Y, sinh năm 1988, hiện ở NH 2, KĐ, Đơn Dương; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 08/01/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Đơn Dương đưa Phan Hữu Q vào trường giáo dưỡng 24 tháng; Bản án số 21/2011/HSST ngày 27/5/2011 Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 20/6/2013, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đơn Dương từ ngày 01/12/2021 cho đến ngày 07/12/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà **Phạm Thị Kim Ph**; sinh năm 1978; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn LT, xã LL, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Thôn LL Làng, xã LL, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Hữu Q thường chở thuê cám heo đến chuồng heo của bà Phạm Thị Kim Ph ở thôn Nam Hiệp 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương. Q thấy trong chuồng có nhiều heo rừng lai nên có hỏi mua của bà Ph 01 cặp heo để về nuôi làm giống nhưng bà Ph không bán, vì vậy Q đã nảy sinh ý định sẽ lấy trộm heo của bà Ph. Đến khoảng 22 giờ ngày 24/11/2021, Phan Hữu Q điều khiển xe ba gác từ nhà đến chuồng heo của bà Ph để thực hiện việc bắt trộm heo. Khi đến khu vực chuồng heo của bà Ph thì Q để xe ba gác cách cổng vào chuồng heo 50 mét rồi đi bộ vào bắt trộm được 03 con heo rừng lai bỏ lên xe ba gác, đồng thời vì phát hiện ở cửa chuồng heo có gắn camera nên Q đã quay lại và lấy trộm luôn chiếc camera để tránh việc bị phát hiện. Sau đó, Q chở 03 con heo đã lấy trộm được về nuôi nhốt tại vườn phía sau nhà của mình. Đến ngày 01/12/2021, bà Ph nghi ngờ vụ việc heo bị xổng chuồng mất là do bị người khác gây ra nên đã đến Cơ quan Công an để trình báo về sự việc. Sau đó hành vi của Q bị phát hiện bắt giữ (BL: 85 – 93).

Tại kết luận định giá tài sản số 62/2021/KL – HĐĐGTS ngày 04/11/2021 và kết luận định giá tài sản số 02/2022/KL – HĐĐGTS ngày 10/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đơn Dương xác định 03 con heo rừng lai có giá trị là 4.080.000 đồng và 01 camera bên trong có gắn thẻ nhớ 32Gb trị giá 840.000 đồng.

Như vậy tổng giá trị mà Phan Hữu Q trộm cắp là 4.920.000 đồng.

Cáo trạng số 18/CT-VKSĐD ngày 14/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Phan Hữu Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Hữu Q phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phan Hữu Q mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: do bị cáo hỏi mua heo của bà Ph về nuôi nhưng bà Ph không bán nên nảy sinh ý định trộm cắp heo của bà Ph. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 24/11/2021 tại Nam Hiệp 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, bị cáo đã trộm cắp tài sản của bà Phạm Thị Kim Ph là 03 con heo rừng lai

và chiếc camera như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 24/11/2021 tại khu vực Nam Hiệp 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, Phan Hữu Q đã có hành vi trộm cắp tài sản của bà Phạm Thị Kim Ph là 03 con heo rừng lai và chiếc camera với tổng giá trị là 4.920.000 đồng là vi phạm pháp luật.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị là 4.920.000 đồng nêu trên của Phan Hữu Q đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng tiếp tục phạm tội, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo đồng thời nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình

phạt. Do vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ 02 con heo rừng lai trọng lượng 26 kg và 01 mắt Camera có gắn thẻ nhớ 32 Gb hiện đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập đến.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia và 01 điện thoại di động OPPO là tài sản không liên quan tới việc trộm cắp tài sản nên đã trả lại cho Phan Hữu Q là thỏa đáng.

Đối với xe ba gác có gắn biển số 60Y3 – 1322 đã qua sử dụng chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã tách ra xử lý sau.

Đối với con heo con 5kg đã chết Q đã làm thịt không thu hồi được nên không đề cập đến.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Phan Hữu Q đã bồi thường cho bà Ph 2.000.000đ, hiện bà Ph đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hữu Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Hữu Q 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 01/12/2021 đến ngày 07/12/2021 vào thời gian chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phan Hữu Q phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng